

Bản án số: 75/2024/HS-PT
Ngày: 26 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn, ông Nguyễn Hữu Bằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng cáo của bị hại Lâm Hải N và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- **Bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:**

Bùi Văn T, sinh ngày: 11/5/1994, tại: Huyện M, tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú: Số nhà F, khu phố F, phường B, thị xã K, tỉnh Long An; chỗ ở: Số C, đường K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Huỳnh Thị P; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- **Những người tham gia tố tụng khác:**

- **Bị hại có kháng cáo:** Lâm Hải N, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Nguyễn Thành Vĩnh T1, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn T1-HG thuộc Đoàn luật sư tỉnh H. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ngô Minh T2, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)
2. Nguyễn Việt T3, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)
3. Lê Minh T4, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Ấp G, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)
4. Nguyễn Tứ P1, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Ấp E, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)
5. Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)
6. Nguyễn Văn K, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)
7. Nguyễn Văn Tải E, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Ấp T, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)
8. Trần Thị Tú A, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 6/2023 do đầu tư làm ăn thua lỗ gây nợ xấu nên Bùi Văn T lên mạng xã hội Facebook tìm thấy các bài đăng của những người bị hại liên quan đến các vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thông qua việc mua bán trang thiết bị điện tử trên mạng xã hội, từ đó T tìm hiểu và nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác thông qua việc mua bán bia và nước ngọt. Đến ngày 26/7/2023, T truy cập mạng xã hội Facebook rồi vào hội nhóm đại lý bia để tìm người cần mua bia thì thấy có một người nữ cần mua bia ở huyện L, tỉnh Hậu Giang nên T lấy số điện thoại di động 0795084668 là sim rác mua trên mạng trước đó với giá 50.000 đồng được gắn trên điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 Utral liên lạc qua số điện thoại 0943333424 của Ngô Minh T2, T tự xưng là nhà phân phối bia, nước ngọt có bán bia thùng Sài Gòn L với giá 238.000 đồng/thùng, thấy rẻ nên T2 đặt mua 200 thùng, sau đó T2 gọi lại cho T đặt tiếp 200 thùng bia, tổng cộng 400 thùng bia với số tiền 95.200.000 đồng, T hẹn đến khoảng 15 giờ ngày 28/7/2023 sẽ giao bia và cung cấp số tài khoản 060304980020 ngân hàng S chủ tài khoản Phan Văn H1 mà T đã mua trước đó trên mạng Telagram với giá 1.200.000 đồng cho T2 để chuyển khoản cho T.

Khi đã liên hệ với T2, T tiếp tục lên mạng để tìm thông tin đại lý bán bia khu vực tỉnh Hậu Giang gần chỗ T2 để đặt mua bia thuận tiện cho việc giao dịch thì tìm được Lâm Hải N, là nhà phân phối bia ở thị xã L, tỉnh Hậu Giang. Đến khoảng 10 giờ ngày 28/7/2023, T lấy số điện thoại 0795084668 điện vào số điện

thoại cố định của N là 0797957333 hỏi mua 400 thùng bia Sài Gòn L, N báo giá một thùng bia là 254.000 đồng thì T đồng ý rồi kêu N giao bia xuống khu di tích thuộc ấp A, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang sẽ có người nhận bia và trả tiền, sau đó N cung cấp số tài khoản 7002205185487 ngân hàng A1 cho T.

Đến khoảng 15 giờ ngày 28/7/2023, N và người làm thuê đi bằng 02 xe ô tô tải chở theo 400 thùng bia đến khu di tích ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang như đã hẹn. Sau đó N sử dụng số điện thoại 0907679080 điện thoại cho số điện thoại 0795084668 của T nói đã đem bia đến nơi như thỏa thuận thì T trả lời để kêu bà chị ra nhận hàng và cho số điện thoại 0943333424 của T2 để N liên lạc. Sau đó, N liên lạc với T2 để giao bia thì T2 kêu chồng là Nguyễn Việt T3 đến chỗ hẹn của bà Nguyễn Thị Kim H số lượng 120 thùng, với giá 242.000 đồng/thùng, sau khi giao bia xong bà H trả cho T3 số tiền 29.040.000 đồng; còn 280 thùng bia T3 dẫn N đi giao cho Nguyễn Tử P1, sau đó P1 trả cho T3 số tiền 67.760.000 đồng. Sau khi giao bia xong N yêu cầu T3 chuyển tiền vào tài khoản thì T3 điện thoại cho T2 để chuyển khoản trả tiền bia, cùng lúc này, T gọi điện thoại cho T2 yêu cầu T2 chuyển tiền vào tài khoản. Đến 16 giờ 20 phút, cùng ngày, Ngô Minh T2 đã chuyển cho Bùi Văn T số tiền 95.200.000 đồng vào số tài khoản 060304980020, ngân hàng S tên chủ tài khoản Phan Văn H1. Khi T nhận được số tiền 95.200.000 đồng thì tắt máy rút bỏ sim và chuyển nhanh số tiền 93.000.0000 đồng vào số tài khoản 0751000052622, ngân hàng V tên Phạm Hữu T5, còn lại 2.200.000 đồng T rút ra tiêu xài cá nhân.

Khi anh N giao bia xong không thấy T2 chuyển khoản trả tiền nên hỏi T2 thì mới biết T2 đã chuyển tiền vào tài khoản của người khác, nên N và T2 đến Công an thị trấn V trình báo sự việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lâm Hải N số tiền 101.600.000 đồng. Bị cáo đang bị tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng tại Kho bạc Nhà nước huyện L, số tiền này được khấu trừ để thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho bị hại. Do đó, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 96.600.000 đồng

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/5/2024, bị hại Lâm Hải N kháng cáo với nội dung yêu cầu hủy bản án sơ thẩm xác định lại bị hại.

Ngày 06/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 97/QĐ-VKS-P7 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại, đưa bà Trần Thị Tú A vào tham gia tố tụng và xác định Ngô Minh T2 là bị hại trong vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị số 97/QĐ-VKS-P7 ngày 06/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang hủy toàn bộ Bản án số 12/2024/HS-ST ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để điều tra, truy tố, xét xử lại, xác định bà Ngô Minh T2 là bị hại và đưa bà Trần Thị Tú A vào tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận mục đích bị cáo muốn chiếm đoạt số tiền của chị Ngô Minh T2, việc bị cáo lừa anh N đi giao bia là để chị T2 chuyển tiền cho bị cáo. Bị cáo hứa sẽ sớm khắc phục hậu quả để được giảm án và xóa án tích.

Ý kiến của anh Lâm Hải N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và yêu cầu chị Ngô Minh T2 phải trả lại số tiền bia cho chị Trần Thị Tú A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị hại Lâm Hải N có kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang có kháng nghị đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333, 336 và 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Bùi Văn T đã truy cập vào trang mạng xã hội tìm hiểu phương thức, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Vào ngày 26/7/2023, bị cáo T đã gọi điện thoại cho chị Ngô Minh T2 tự giới thiệu là nhà phân phối bia, nước ngọt mục đích để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị T2, do thấy rõ chị T2 đã thỏa thuận với bị cáo đặt 400 thùng bia Sài Gòn L với tổng giá trị 95.200.000 đồng, sau đó cả hai thống nhất thời gian, địa điểm giao bia và cung cấp số tài khoản để thanh toán. Để có thể chiếm đoạt được số tiền của chị T2, bị cáo T đã truy cập Internet để tìm thông tin đại lý bán bia gần chỗ chị T2, thì tìm được cơ sở kinh doanh bia của chị Trần Thị Tú A ở khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang, bị cáo gọi điện hỏi mua 400 thùng bia thì được anh Lâm Hải N (người làm thuê cho chị Trần Thị Tú A) báo giá 254.000 đồng/thùng thì bị cáo đồng ý và yêu cầu anh N giao bia đến khu di tích ấp A, thị trấn V. Sau khi

anh N giao bia cho chị T2 xong thì anh N yêu cầu thanh toán và cùng lúc đó bị cáo T gọi điện yêu cầu chị T2 chuyển số tiền để thanh toán, nên chị T2 đã chuyển số tiền 95.200.000 đồng cho bị cáo T qua tài khoản ngân hàng S tên Phan Văn H1. Khi nhận được số tiền trên, bị cáo T rút bỏ sim điện thoại và chuyển số tiền 93.000.000 đồng sang tài khoản ngân hàng V tên Phạm Hữu T5, còn lại 2.200.000 đồng bị cáo tiêu xài cá nhân. Như vậy, bị cáo T đã có hành vi gian dối cùng lúc đóng giả vai người bán bia cũng đồng thời đóng giả vai người mua bia để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, mục đích của bị cáo T hướng đến là chiếm đoạt số tiền của chị T2 và thực tế là bị cáo đã chiếm đoạt được số tiền 95.200.000 đồng của chị T2 chuyển. Bị cáo T có hành vi gian dối mua bia nhưng mục đích không phải là chiếm đoạt 400 thùng bia của cơ sở kinh doanh bia Trần Thị Tú A mà thông qua thủ đoạn này để chị T2 nhầm lẫn chuyển tiền cho bị cáo để bị cáo chiếm đoạt. Do đó, chị Ngô Minh T2 phải là bị hại trong vụ án.

[3] Điều này còn thể hiện ở việc, sau khi anh Lâm Hải N giao 400 thùng bia đến chỗ chị T2, thì chị T2 đã kêu anh Nguyễn Việt T3 (chồng của chị T2) dẫn anh N chở bia đến giao cho tiệm tạp hóa chị Nguyễn Thị Kim H số lượng 120 thùng bia, còn lại 280 thùng bia giao cho anh Nguyễn Tú P1, chị T2 thu được số tiền 96.800.000 đồng, sau khi đã giao bia xong thay vì chị T2 phải trả tiền cho anh Lâm Hải N là người đã giao hàng thì chị T2 đã thiếu kiểm tra để xác định chính xác người giao hàng nên đã chuyển trả tiền không đúng người (chuyển cho bị cáo) nên chính chị T2 là người đã bị bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Việc cấp sơ thẩm xác định anh Lâm Hải N là bị hại trong vụ án là chưa phù hợp.

[4] Tại phiên tòa anh Lâm Hải N trình bày anh chỉ làm thuê cho chị Trần Thị Tú A và chị Tú A cũng xác nhận điều này, do đó 400 thùng bia bị thiệt hại là tài sản của chị Tú A, quá trình điều tra cấp sơ thẩm không làm rõ vấn đề này, không đưa chị Tú A vào tham gia tố tụng là không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chị Trần Thị Tú A.

[5] Từ những phân tích trên, xét thấy cấp sơ thẩm xác định không đúng tư cách tham gia tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử dẫn đến xâm hại nghiêm trọng quyền và lợi ích hợp pháp của họ nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Lâm Hải N và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để điều tra lại theo thủ tục chung.

[6] Về án phí: Không ai phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang và kháng cáo của anh Lâm Hải N.

1. Huỷ Bản án sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Văn T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thụ lý lại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Không ai phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thái Sơn

Nguyễn Hữu Bằng

Phạm Hoàng Lâm